

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 571/2026/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Bích V, sinh năm 1985, CCCD 079185020826`

Địa chỉ: , xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Đàm Gia M, sinh năm: 1983, CCCD: 079083004919

Địa chỉ: xã Tân Vĩnh Lộc , Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Bích V và Đàm Gia M đồng ý ly hôn với nhau. Giấy chứng nhận kết hôn số 70, quyển số 01/06 do Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/3/2006 không còn giá trị pháp lý.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Bích V và Đàm Gia M có 02 chung tên Đàm Hiếu , sinh năm: 2006 (đã trưởng thành) và bà Đàm Tú T, sinh ngày 04/7/2009

Bà Nguyễn Thị Bích V và Đàm Gia M thỏa thuận giao trẻ T cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị Bích V và Đàm Gia M thỏa thuận ông M cấp dưỡng nuôi trẻ H mỗi tháng 3.000.000 đồng, việc cấp dưỡng thực hiện vào ngày 05 tây hàng háng, bắt đầu ngày 05/6/2026 cho đến khi chấm dứt theo Điều 118 luật Hôn nhân và gia đình.

Trường hợp ông Đàm Gia M không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận thì bà V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành việc ông M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp ông M chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì ông M phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng nuôi con được quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm cấp dưỡng nuôi con.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích con chung, sau này các đương sự đều có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Bích V tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn và chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà bà V đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0019925 ngày 31/3/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị Bích V đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự (2).
- VKSND KV10-Tp.HCM(2).
- THADS Tp.HCM(1).
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (4).

THẨM PHÁN

Hồ Thị Thanh Loan